

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HS-ST.

Ngày: 28/8/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bính.
2. Bà Lê Thị Thu Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2019/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST-HS ngày 15/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/3/2000 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và cư trú: khu phố 14, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1977, hiện ở khu phố 14, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận và bà Võ Thị M – sinh năm 1977 (hiện nay không rõ địa chỉ); Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được tại ngoại và đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lê Thị Xuân H – sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi cư trú: khu phố 14, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ ngày 19/3/2019, **Nguyễn Văn H** (sinh ngày 19/3/2000) trú tại khu phố 14, phường M, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình

Thuận) đi bộ ngang qua nhà chị Lê Thị Xuân H (sinh năm 1979, trú cùng khu phố) thì phát hiện cửa sau nhà chị H không đóng nên H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị H để trộm cắp tài sản. H trèo qua hàng rào nhà chị H rồi lén lút đột nhập vào nhà theo lối cửa sau. Khi vào bên trong, H phát hiện trên nóc tủ lạnh có 01 chiếc điện thoại di động màu trắng hiệu OPPO A33 và 01 máy tính bảng màu trắng hiệu Huawei nên lấy bỏ vào túi quần của mình. Tiếp đó H tiến đến chiếc tủ quần áo đôi điện, dùng tay mở các ngăn tủ để tìm tài sản thì phát hiện trong hộc tủ có số tiền là 13.000.000 đồng (bao gồm nhiều mệnh giá tiền khác nhau) và 01 chiếc ví bằng vải màu đỏ hiệu Dunhill. H bỏ số tiền vừa tìm thấy vào túi quần của mình và mở chiếc ví ra kiểm tra thì không có gì bên trong nên đã ném lại trên chiếc đệm phía sau nhà chị H. Sau khi lấy được số tài sản trên H bỏ trốn theo lối đã đột nhập vào trước đó. Về đến nhà, H đã cất toàn bộ số tài sản vừa trộm cắp được vào tủ để quần áo của mình và lấy 5.000.000 đồng trong số tiền trên tiêu xài hết. Qua truy xét, khoảng 10 giờ cùng ngày Công an phường M đến nhà H để làm việc thì H đã khai nhận toàn bộ sự việc và giao nộp số vật chứng của vụ án còn lại gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI: 869299024788638; 01 (một) máy tính bảng hiệu Huawei, số IMEI: 864505027366049; Số tiền 8.000.000 đồng (16 tờ mệnh giá 500.000 đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 81, ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, số IMEI: 869299024788638 trị giá 960.000 đồng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Huawei, số IMEI: 864505027366049 trị giá 1.280.000 đồng; Tổng giá trị tài sản là 2.240.000 đồng, cùng với 13.000.000 đồng tiền mặt. Như vậy, giá trị tài sản H chiếm đoạt của chị H là 15.240.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phan Thiết đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài sản nói trên cho chị Lê Thị Xuân H. Ngày 20/5/2019, Nguyễn Văn H cũng đã trả lại số tiền là 5.000.000 đồng còn lại cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản từ Cơ quan điều tra và tiền H trả, chị H không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin bãi nại cho H.

Với hành vi nêu trên, ngày 13 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 118/CT-VKS truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO trị giá 960.000 đồng + 01 (một) máy tính bảng hiệu Huawei trị giá 1.280.000 đồng và 13.000.000 đồng tiền mặt của chị Lê Thị Xuân H, do đó Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Viện kiểm sát, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ ngày 19/3/2019, Nguyễn Văn H đã lén lút đột nhập vào nhà chị Lê Thị Xuân H tại khu phố 14, phường M, thành phố Phan Thiết chiếm đoạt 01 điện thoại di động, 01 máy tính bảng và 13.000.000 đồng tiền mặt với tổng giá trị tài sản là 15.240.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó Cáo trạng số 118 ngày 13/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị Xuân H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả (đã trả lại tiền cho bị hại) và là lần đầu phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về bồi thường dân sự: Chị Lê Thị Xuân H nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ: khoản 01 Điều 173; điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/8/2019). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Mai Thị Huấn

